

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**  
**Hồ sơ dự án Luật Thanh tra (sửa đổi)**

Kính gửi:

- Thanh tra Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ.

Bộ Tư pháp nhận được Công văn số 423/TTCP-PC ngày 21/3/2025 của Thanh tra Chính phủ đề nghị thẩm định đối với hồ sơ dự án Luật Thanh tra (sửa đổi)<sup>1</sup>. Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Bộ Tư pháp đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định<sup>2</sup> đối với dự thảo Luật. Trên cơ sở ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định và qua nghiên cứu hồ sơ dự án Luật, Bộ Tư pháp có ý kiến thẩm định đối với dự án Luật như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT**

Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đã giao nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thanh tra; đồng thời, Văn bản số 13849-CV/VPTW ngày 18/3/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng đã thông báo ý kiến của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả (sau đây gọi là Đề án). Trên cơ sở Tờ trình số 05-TTr/ĐU, ngày 06/3/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ, ngày 28/3/2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành Kết luận số 134-KL/TW về Đề án nêu trên, theo đó, đồng ý chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống cơ quan thanh tra theo 2 cấp ở Trung ương và địa phương. Do đó, Bộ Tư pháp nhận thấy, việc sửa đổi Luật Thanh tra năm 2022 là cần thiết để đảm bảo thực hiện đúng chỉ đạo, chủ trương của Đảng về việc sắp xếp lại hệ thống cơ quan thanh tra.

**II. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH TỪNG NỘI DUNG**

<sup>1</sup> Vào sổ văn bản đến của Bộ Tư pháp số 83 ngày 18/03/2025 và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp ngày 20/03/2025.

<sup>2</sup> Cuộc họp Hội đồng thẩm định ngày 27 tháng 03 năm 2025 với các thành viên: Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Y tế, Bộ Xây dựng... và một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

## **1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Luật với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước**

Về cơ bản, dự thảo Luật phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước tại Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và Kết luận số 134-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

## **2. Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của dự án Luật với hệ thống pháp luật; điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên**

### **2.2. Về tính hợp hiến, tính hợp pháp, thống nhất của dự án Luật với hệ thống pháp luật**

Qua rà soát, Bộ Tư pháp nhận thấy dự thảo Luật không có nội dung trái với quy định của Hiến pháp năm 2013. Tuy nhiên, nội dung của dự thảo Luật có liên quan tới nhiều văn bản quy phạm pháp luật ở tầm luật có quy định về cơ quan thanh tra, hoạt động thanh tra và nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thanh tra, chẳng hạn như: Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Tiếp Công dân, Luật Quản lý thuế, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Thống kê, Luật Giao dịch điện tử, Luật Xử lý vi phạm hành chính... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát tổng thể hệ thống pháp luật để có phương án xử lý phù hợp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đặc biệt là các quy định có tính chất chuyển tiếp khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn hệ thống thanh tra để tránh tạo ra khoảng trống pháp lý hoặc gián đoạn hoạt động quản lý nhà nước (*cụ thể xem tại mục 6 văn bản này*)

### **2.3. Tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh; nguồn tài chính; nguồn nhân lực**

#### **a) Về tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên**

Việc quy định về các cơ quan thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế tại Điều 7 dự thảo Luật có liên quan mật thiết với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên. Tuy nhiên, ngoài 04 cơ quan thanh tra

tại dự thảo Luật được thành lập theo các điều ước quốc tế, Bộ Tư pháp nhận thấy, một số điều ước quốc tế khác cũng có quy định về cơ quan thanh tra, chẳng hạn: Công ước số 81 của ILO năm 1947 về Thanh tra lao động trong công nghiệp và thương mại yêu cầu mỗi nước thành viên phải duy trì một hệ thống các cơ quan thanh tra lao động với chức năng: *Bảo đảm việc thi hành các quy định pháp luật về điều kiện lao động và về người lao động trong khi làm việc, như các quy định về thời giờ làm việc, tiền lương, an toàn, y tế và phúc lợi, việc sử dụng trẻ em và thiếu niên, và các mặt khác có liên quan, trong giới hạn trách nhiệm mà các thanh tra viên lao động được giao về việc áp dụng những quy định đó* (Điều 1, 3)... Do đó, ngoài những lĩnh vực được đề xuất duy trì cơ quan thanh tra (hàng không, hàng hải, an toàn bức xạ hạt nhân, chứng khoán), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên đảm bảo không bỏ sót các điều ước quốc tế có quy định về việc thành lập cơ quan thanh tra đối với quốc gia thành viên.

**b) Về bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh; nguồn tài chính, nguồn nhân lực**

Về cơ bản, dự thảo Luật không có nội dung tác động đến vấn đề quốc phòng, an ninh quốc gia. Riêng đối với vấn đề liên quan đến nguồn tài chính, nguồn nhân lực, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thuyết minh, làm rõ tại Tờ trình nguồn nhân lực, nguồn tài chính cần thiết để triển khai Luật Thanh tra sau khi được thông qua (ví dụ: tổ chức tập huấn, tuyên truyền; ban hành văn bản quy phạm pháp luật chi tiết hướng dẫn luật; chi phí cần thiết để tổ chức việc sắp xếp các cơ quan thanh tra...)

**3. Sự cần thiết, tính hợp lý và chi phí tuân thủ các thủ tục hành chính; việc phân quyền, phân cấp; việc bảo đảm bình đẳng giới, chính sách dân tộc**

**3.1.** Dự thảo Luật không phát sinh thủ tục hành chính và không có nội dung liên quan đến phân cấp, phân quyền.

**3.2.** Dự thảo Luật không có quy định tạo ra sự bất bình đẳng giới hoặc phân biệt đối xử về giới và cũng không có nội dung tạo ra sự bất bình đẳng, phân biệt trong việc thực hiện chính sách dân tộc.

**4. Về hồ sơ, ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản và trình tự, thủ tục soạn thảo pháp lệnh**

#### 4.1. Về trình tự, thủ tục soạn thảo

Theo quy định tại Điểm b khoản 1 Điều 72 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 thì: *Dự án luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội được bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025 (Chương trình lập pháp năm 2025) kể từ ngày Luật này được thông qua thì việc xây dựng, ban hành được thực hiện theo quy định của Luật này.* Bên cạnh đó, khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 cũng quy định: *Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.* Do đó, việc xây dựng dự án Luật này sẽ được thực hiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Theo quy định tại Điều 51 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, hồ sơ gửi thẩm định VBQPPL trong trường hợp này gồm: *dự thảo gồm văn bản đề nghị thẩm định, dự thảo tờ trình; dự thảo văn bản; bản so sánh dự thảo sửa đổi, bổ sung, thay thế với luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hiện hành; bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân (nếu có)* (điểm b khoản 5). Như vậy, hồ sơ dự án Luật còn thiếu “bản so sánh dự thảo sửa đổi, bổ sung, thay thế với Luật Thanh tra năm 2022”. Bên cạnh đó, trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức thì đề nghị bổ sung thêm các tài liệu này theo yêu cầu của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Bên cạnh đó, ngày 18/3/2025, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 2241/VPCP-PL về việc trình dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, theo đó, Lãnh đạo Chính phủ chỉ đạo hồ sơ các dự án, dự thảo văn bản, các dự án luật, pháp lệnh cần tập trung làm rõ: những nội dung sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện; những nội dung lược bỏ; những nội dung cắt giảm thủ tục hành chính... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cập nhật nội dung văn bản nêu trên để thực hiện đúng chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ.

#### 4.2. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật soạn thảo

Đề nghị rà soát tổng thể dự thảo Luật để đảm bảo các vấn đề về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật soạn thảo.

## **5. Về một số nội dung của dự thảo Luật**

### **5.1. Về tổ chức các cơ quan thanh tra và mối quan hệ của các cơ quan thanh tra sau khi sắp xếp, tổ chức, tinh gọn (Điều 7)**

- Khoản 4 Điều 7 dự án Luật quy định các cơ quan thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế gồm: *Thanh tra Cục An toàn bức xạ hạt nhân; Thanh tra Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam; Thanh tra Cục Hàng không Việt Nam; Thanh tra Ủy ban Chứng khoán nhà nước; Thanh tra Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Cơ yếu.* Tuy nhiên, Bộ Tư pháp cho rằng, số lượng các cơ quan thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế có thể thay đổi trong quá trình hội nhập của Việt Nam. Do đó, không nên quy định “cứng” tên của 04 cơ quan thanh tra nêu trên tại dự thảo Luật mà cần nghiên cứu quy định theo hướng mở và giao Chính phủ quy định cụ thể về các cơ quan thanh tra này.

- Bộ Tư pháp cho rằng, sau khi sắp xếp, tổ chức lại hệ thống các cơ quan thanh tra theo chỉ đạo của Đảng theo mô hình 02 cấp và duy trì một số cơ quan thanh tra có tính chất đặc thù, đặc biệt sẽ dẫn đến sự thay đổi về vị trí, chức năng, mối quan hệ giữa các cơ quan thanh tra, mối quan hệ giữa thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước, Bộ trưởng với các cơ quan thanh tra (tại những tổ chức được thành lập cơ quan thanh tra); việc xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra; đặc biệt là mối quan hệ giữa Thanh tra Chính phủ với các cơ quan thanh tra trong hệ thống thanh tra, đặc biệt là các cơ quan thanh tra được tổ chức theo khoản 3, 4 Điều 7 dự thảo Luật. Do đó, đề nghị nghiên cứu, bổ sung làm rõ tại dự thảo Luật về vấn đề này. Đồng thời, cần nhắc đưa quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Ngân hàng nhà nước, Thanh tra Cơ yếu, Thanh tra theo điều ước quốc tế thành một mục tại Chương II dự thảo Luật để làm rõ mối quan hệ giữa các cơ quan thanh tra như đã nêu và phù hợp về kết cấu, kỹ thuật soạn thảo.

### **5.2. Về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan thanh tra**

- Điểm đ, e khoản 1 Điều 10 dự thảo Luật quy định Thanh tra Chính phủ có thẩm quyền *thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý của Bộ đối với Bộ không có Thanh tra Bộ; Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong các lĩnh*

vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ. Tuy nhiên, đối với những Bộ vẫn còn cơ quan thanh tra, đề nghị nghiên cứu phương án xử lý chồng chéo ngay tại điều khoản này để đảm bảo nội dung quy định không dẫn đến cách hiểu là Thanh tra Chính phủ sẽ thanh tra tất cả những nội dung thuộc phạm vi quản lý của các Bộ (kể cả các Bộ vẫn có Thanh tra Bộ).

- Khoản 2 Điều 29 dự thảo Luật quy định Trưởng đoàn thanh tra, thanh tra viên có quyền phát hiện hành vi vi phạm hành chính... tiến hành xử phạt ngay theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp cho rằng, trong bối cảnh hệ thống các cơ quan thanh tra cơ bản đã chuyển về thanh tra Chính phủ, các Bộ, ngành chuyển sang hoạt động kiểm tra chuyên ngành thì các cơ quan thanh tra chỉ nên tập trung vào hoạt động thanh tra, phát hiện và kiến nghị xử lý đối với các hành vi vi phạm mà không nên tiếp tục duy trì thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (trừ Thanh tra Bộ Công an, Thanh tra Bộ Quốc phòng, Thanh tra Cơ yếu, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Thanh tra theo Điều ước quốc tế) để đảm bảo phân định rõ thẩm quyền quản lý nhà nước, tránh cùng một lĩnh vực có nhiều cơ quan cùng có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

Trên cơ sở đó, đề nghị rà soát kỹ lưỡng nội dung dự thảo Luật có liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh thanh tra, đề xuất rõ những chức danh nào tiếp tục có thẩm quyền xử phạt và chức danh nào không có thẩm quyền xử phạt để tránh mâu thuẫn, ví dụ: khoản 1 Điều 38 dự thảo Luật quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính của người ra quyết định thanh tra (tức bao gồm cả Tổng Thanh tra Chính phủ, Chánh Thanh tra tỉnh), tuy nhiên, Điều 11 và 15 dự thảo Luật về thẩm quyền của Tổng Thanh tra Chính phủ và Chánh Thanh tra tỉnh lại đang được quy định là không có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

- Khoản 3 Điều 29 dự thảo quy định: “**Trường hợp cơ quan thanh tra đã làm hết thẩm quyền nhưng chưa phát hiện được đầy đủ dấu hiệu tội phạm... chuyển, cung cấp thông tin về vụ việc cho cơ quan điều tra có thẩm quyền để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý...**”. Tuy nhiên, đề nghị bỏ quy định này, bởi lẽ, cơ quan thanh tra trong quá trình thanh tra nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm có quyền chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm sang cơ quan điều tra. Do đó, đề nghị cân nhắc chỉnh lý thêm nội dung này.

- Bên cạnh đó, do tính chất đặc biệt của các cơ quan thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế, đề nghị cân nhắc giao Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thanh tra trong trường hợp lĩnh vực có yêu cầu đặc thù về trình tự, thủ tục thanh tra.

### 5.3. Về các quyền trong hoạt động thanh tra (Chương IV)

Điều 49 dự thảo Luật quy định về quyền thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, chiếm giữ, sử dụng trái pháp luật hoặc bị thất thoát do hành vi trái pháp luật gây ra. So với Điều 91 Luật Thanh tra năm 2022 hiện hành, cơ quan chủ trì soạn thảo đã bỏ đi nội dung giao Chính phủ quy định chi tiết. Bộ Tư pháp cho rằng, các loại tài sản khác nhau, tính chất khác nhau sẽ có cách thức thu hồi khác nhau, xử lý tài sản sau thu hồi và hệ quả pháp lý khác nhau. Do đó, đề nghị lý giải cụ thể về việc bỏ nội dung giao Chính phủ quy định chi tiết. Trường hợp bảo lưu quan điểm này, đề nghị nghiên cứu quy định rõ trình tự, thủ tục và hệ quả pháp lý của việc áp dụng biện pháp thu hồi tài sản theo quy định của Luật này. Góp ý tương tự đối với một số các quyền khác của người tiến hành thanh tra tại Chương IV (trung cầu giám định, yêu cầu tổ chức tin dụng phong tỏa tài khoản...). Bên cạnh đó, đề nghị rà soát quy định về các quyền trong hoạt động thanh tra để quy định ngay tại Luật những vấn đề có thể ảnh hưởng đến quyền con người, quyền của các cá nhân, tổ chức.

Ngoài ra, đề nghị làm rõ nội dung giao Chính phủ quy định về “việc bảo quản, trông giữ tài sản, giấy phép, chứng chỉ hành nghề” tại khoản 3 Điều 47 có tương tự với quy định tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính được quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính hay không?

### 5.4. Về hoạt động kiểm tra (Điều 63)

Đề án xác định các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành trước đây, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh... *sẽ chuyển sang thực hiện chức năng kiểm tra chuyên ngành*. Do đó, khoản 1 Điều 63 dự thảo Luật đã bổ sung thêm nội dung: *“Hoạt động kiểm tra thực hiện theo quy định của Luật chuyên ngành, quy định của Chính phủ; trường hợp chưa được quy định thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quy định về hoạt động kiểm tra trong ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của mình”*.

Tuy nhiên, trong hệ thống pháp luật hiện hành, chức năng “kiểm tra” được quy định ở rất nhiều văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý khác nhau (Luật, Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư). Trên thực tế, nếu không có quy định pháp luật cụ thể, việc triển khai hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước rất khó khăn do không rõ quy trình, thủ tục. Trong bối cảnh các Bộ, ngành cơ bản không còn chức năng thanh tra, nếu không có hành lang pháp lý đầy đủ để thực hiện hoạt động kiểm tra sẽ gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động quản lý nhà nước. Vì vậy, để đảm bảo thuận lợi trong tổ chức thực hiện và đảm bảo thống nhất với hệ thống pháp luật, đề nghị nghiên cứu, chỉnh lý theo hướng: *“hoạt động kiểm tra được thực hiện theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước ở trung ương; trường hợp chưa được quy định thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quy định về hoạt động kiểm tra trong ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của mình”*; đồng thời, trong bối cảnh chưa có một văn bản tầm luật quy định về hoạt động kiểm tra nhà nước, có thể cân nhắc giao Chính phủ quy định chung về vấn đề kiểm tra để làm cơ sở tổ chức triển khai hoạt động kiểm tra của các Bộ, ngành trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, đề nghị nghiên cứu quy định một số vấn đề có tính nguyên tắc trong Luật về hoạt động kiểm tra: khái niệm; quyền của chủ thể kiểm tra...; đồng thời, nghiên cứu bổ sung thêm nguyên tắc xử lý chồng chéo giữa hoạt động thanh tra và hoạt động kiểm tra ngay tại dự thảo Luật để đảm bảo trong quá trình triển khai thực hiện 02 hoạt động quản lý nhà nước này không xảy ra tình trạng chồng chéo, trùng lặp, dẫn tới các đối tượng quản lý nhà nước liên tục phải tiếp các đoàn thanh tra, kiểm tra, gây bức xúc trong dư luận.

### **5.5. Về việc sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật**

- Đề nghị rà soát Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Tiếp công dân... và các văn bản quy phạm pháp luật khác đang có các quy định cụ thể về nhiệm vụ của thanh tra các cấp (thanh tra sở, thanh tra huyện...) liên quan đến hoạt động giải quyết khiếu nại, tiếp công dân, giải quyết tố cáo, phòng, chống tham nhũng, kiểm soát tài sản, thu nhập... để sửa đổi, bổ sung trực tiếp ngay tại dự thảo Luật tránh tạo ra khoảng trống khi thực hiện sắp xếp lại các cơ quan thanh tra theo quy định của Luật này. Trong đó, đề nghị lưu ý quy định chuyển tiếp đối với trường hợp các cuộc thanh tra đã tiến hành nhưng chưa ban hành kết luận thì cần có phương án xử lý phù hợp.

Theo quy định tại Điều 64 dự thảo Luật, một số quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có quy định về nhiệm vụ của các cơ quan thanh tra




chưa được xem xét sửa đổi, bổ sung, ví dụ: Điều 60, 61, 81 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 có quy định về thẩm quyền của Thanh tra Bộ. Bên cạnh đó, đề nghị làm rõ việc xử lý chuyển tiếp đối với nhiệm vụ do các cơ quan thanh tra đang thực hiện trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân... để nghiên cứu phương án xử lý chuyển tiếp cho phù hợp, tránh gián đoạn hoạt động quản lý nhà nước.

- Đề nghị xem xét bãi bỏ những nội dung quy định về thanh tra tại Điều 7 Nghị quyết số 190/2025/QH15 không còn phù hợp với dự án Luật này.

### III. KẾT LUẬN

Bộ Tư pháp nhận thấy, hồ sơ dự án Luật đủ điều kiện trình Chính phủ khi cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu và giải trình đầy đủ các nội dung đã nêu tại Báo cáo thẩm định này.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp đối với hồ sơ dự án Luật Thanh tra (sửa đổi), xin gửi Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Vụ CTXDVBQPPL (để biết);
- Lưu VT, Vụ HSHC (Hài,3b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Đặng Hoàng Oanh**